

Khám phá 5 châu Không lo âu phí

Hoàn **100%**
Phí chuyển đổi ngoại tệ

Tặng voucher du lịch
10 triệu VNĐ



 ***6688**
www.shb.com.vn

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐƯỢC HƯỞNG ƯU ĐÃI THEO CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI "KHÁM PHÁ NĂM CHÂU - KHÔNG ÂU LO PHÍ"

(Dành cho chủ thẻ tín dụng quốc tế SHB Visa Platinum/Platinum Star đợt 01 từ ngày 14/06 - 15/07/2024)

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
1	111100	CN BA DINH	NGUYEN HOANG QUYEN	013xxxx349	862xxx581	480237XXXXXX6202	26,089	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
2	111100	CN BA DINH	VU THI MINH THUC	011xxxx636	862xxx834	480237XXXXXX4028	60,534	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
3	111100	CN BA DINH	NGUYEN THI GIANG	010xxxx750	868xxx808	480237XXXXXX1239	462,108	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
4	111100	CN BA DINH	NGUYEN TAN CUONG	011xxxx134	868xxx897	480237XXXXXX8110	120,768	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
5	111100	CN BA DINH	NGUYEN THI HIEN	011xxxx262	871xxx726	480237XXXXXX2403	33,975	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
6	111100	CN BA DINH	NGUYEN THI HONG HAI	011xxxx557	862xxx618	480237XXXXXX0966	409,702	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
7	111100	CN BA DINH	BUI THI THU HIEN	012xxxx611	868xxx496	480237XXXXXX1142	119,289	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
8	111100	CN BA DINH	VU NGOC TRINH	010xxxx870	862xxx307	480237XXXXXX3805	231,629	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
9	131100	CN BINH PHUOC	NGUYEN PHI BINH	010xxxx810	868xxx236	480237XXXXXX7893	684,339	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
10	132100	CN BINH THUAN	TRAN THI KIM CHI	012xxxx880	868xxx444	480237XXXXXX1250	921,662	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
11	132100	CN BINH THUAN	LE HONG NHAT	010xxxx370	868xxx900	480237XXXXXX7529	51,860	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
12	130300	CN CAN THO	KIEU THU HA	010xxxx908	868xxx102	480237XXXXXX1496	35,316	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
13	120100	CN DA NANG	DO THU HANG	011xxxx250	868xxx236	480237XXXXXX8931	914,176	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
14	120100	CN DA NANG	PHAN LE MINH CHAU	010xxxx259	871xxx483	480237XXXXXX1435	323,369	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
15	120100	CN DA NANG	PHAM KHAC DUY	011xxxx634	862xxx142	480237XXXXXX6099	165,333	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
16	111400	CN DONG DO	NGUYEN THI PHUC LOC	370xxxx700	866xxx072	480237XXXXXX0020	781,172	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
17	111400	CN DONG DO	VU THI LAN ANH	011xxxx670	862xxx359	480237XXXXXX7955	58,725	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
18	111400	CN DONG DO	LE THI HONG MINH	011xxxx253	868xxx092	480237XXXXXX5086	248,301	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
19	130500	CN GIA LAI	HUYNH VI DUONG	010xxxx282	868xxx135	480237XXXXXX1678	140,647	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
20	112000	CN HA DONG	NGO THI MINH NGOC	010xxxx326	866xxx112	480237XXXXXX5761	725,192	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
21	112000	CN HA DONG	TRAN THI MINH CHI	308xxxx365	868xxx487	480237XXXXXX1843	314,120	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
22	112000	CN HA DONG	NGUYEN VIET HUNG	011xxxx430	868xxx770	480237XXXXXX6898	87,129	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
23	110200	CN HA NOI	VU THI NGA	302xxxx966	862xxx014	480237XXXXXX7328	50,875	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
24	110200	CN HA NOI	NGUYEN LE THU	010xxxx662	868xxx121	480237XXXXXX4141	50,227	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
25	110200	CN HA NOI	PHAN THU HA	010xxxx665	868xxx145	480237XXXXXX1284	121,475	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
26	110200	CN HA NOI	NGUYEN HUU NGHIA	011xxxx406	868xxx433	480237XXXXXX2045	39,901	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
27	110200	CN HA NOI	DOAN BAO LINH	011xxxx431	868xxx434	480237XXXXXX3767	1,893,529	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
28	111300	CN HA THANH	DO ANH QUAN	011xxxx208	862xxx544	480237XXXXXX8898	99,349	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
29	111300	CN HA THANH	TRAN MINH DUC	011xxxx829	862xxx417	480237XXXXXX9804	321,116	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
30	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN THU HANG	010xxxx572	864xxx200	480237XXXXXX7841	90,008	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
31	111500	CN HAN THUYEN	TRINH HONG NGA	010xxxx196	868xxx442	480237XXXXXX1228	123,289	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
32	111500	CN HAN THUYEN	TRAN TUAN DAT	011xxxx180	864xxx118	480237XXXXXX6067	47,726	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
33	111500	CN HAN THUYEN	TRAN THI HAI YEN	000xxxx957	864xxx336	480237XXXXXX3904	36,460	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
34	111500	CN HAN THUYEN	TRAN HIEN CHI	010xxxx800	868xxx420	480237XXXXXX9826	1,103,376	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
35	111500	CN HAN THUYEN	NGO THI BICH NGOC	036xxxx073	864xxx639	480237XXXXXX4636	411,688	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
36	111500	CN HAN THUYEN	HOANG THI MAI HUONG	013xxxx125	871xxx494	480237XXXXXX3031	54,076	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
37	130100	CN HO CHI MINH	DINH THAI QUANG	010xxxx930	868xxx180	480237XXXXXX6085	610,804	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
38	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN TRI MANH	010xxxx075	868xxx158	480237XXXXXX4780	605,591	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
39	130100	CN HO CHI MINH	DANG SY LUAN	031xxxx253	866xxx164	480237XXXXXX5531	1,343,363	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
40	130100	CN HO CHI MINH	DANG KHANH LINH	010xxxx817	866xxx165	480237XXXXXX1998	219,209	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
41	130100	CN HO CHI MINH	LE THI BICH PHUONG	020xxxx150	868xxx284	480237XXXXXX9282	46,441	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
42	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN HONG LIEN PHUONG	011xxxx255	862xxx246	480237XXXXXX2202	53,087	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
43	130100	CN HO CHI MINH	LE DANG KHOA	010xxxx803	868xxx337	480237XXXXXX4892	157,304	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
44	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN QUYNH TRANG	011xxxx984	868xxx695	480237XXXXXX0392	184,061	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
45	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN THI THANH BINH	011xxxx595	868xxx388	480237XXXXXX8133	208,694	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
46	111200	CN HOAN KIEM	LE HUY HOANG	011xxxx405	868xxx903	480237XXXXXX8731	454,867	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
47	120300	CN KHANH HOA	VO THI MY NAM	011xxxx768	868xxx671	480237XXXXXX5097	1,818,949	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
48	120300	CN KHANH HOA	NGUYEN LUU CUONG	011xxxx617	862xxx067	480237XXXXXX0185	79,102	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
49	120300	CN KHANH HOA	NGUYEN QUOC ANH	150xxxx746	868xxx400	480237XXXXXX8164	218,506	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
50	130600	CN KIEN GIANG	LAM DUY TUYEN	010xxxx456	868xxx992	480237XXXXXX1404	189,800	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
51	112100	CN KINH BAC	BUI THI MAI THUONG	322xxxx840	864xxx177	480237XXXXXX6767	167,088	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
52	112100	CN KINH BAC	NGUYEN THAC VINH	322xxxx184	866xxx020	480237XXXXXX6073	60,500	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
53	111900	CN KINH DO	SAADI SALAMA	011xxxx166	860xxx041	480237XXXXXX5029	69,160	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
54	110700	CN LANG SON	PHAM THI THAI HA	305xxxx411	864xxx008	480237XXXXXX9834	1,069,584	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
55	131200	CN LONG AN	LE QUOC DUNG	012xxxx348	868xxx864	480237XXXXXX8293	53,282	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
56	115000	CN NAM DINH	TRAN THI HOANG ANH	011xxxx863	871xxx613	480237XXXXXX0158	1,770,804	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
57	120200	CN NGHE AN	NGO MINH TIEN	011xxxx011	868xxx142	480237XXXXXX1965	67,264	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
58	130111	CN PHU NHUAN	NGUYEN THI THUY DUNG	010xxxx966	868xxx394	480237XXXXXX0657	102,227	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
59	130111	CN PHU NHUAN	NGUYEN VAN NGOI	010xxxx203	868xxx278	480237XXXXXX2409	179,392	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
60	120500	CN QUANG NAM	TRAN THI YEN XUAN	010xxxx902	866xxx231	480237XXXXXX2258	299,305	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
61	120500	CN QUANG NAM	TRAN THI YEN XUAN	010xxxx902	862xxx261	480237XXXXXX9263	359,292	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
62	110300	CN QUANG NINH	PHAM TAT DUC	050xxxx343	862xxx758	480237XXXXXX0556	372,014	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
63	110300	CN QUANG NINH	TRAN MANH LIEN	010xxxx534	868xxx186	480237XXXXXX8806	586,773	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
64	110300	CN QUANG NINH	NGUYEN VAN TUAN	011xxxx578	862xxx649	480237XXXXXX5041	389,169	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
65	130900	CN SAI GON	VU THI KIM	370xxxx002	868xxx543	480237XXXXXX7394	35,043	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
66	131300	CN SOC TRANG	NGO HOANG THAI	010xxxx995	871xxx193	480237XXXXXX6496	125,787	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
67	111700	CN TAY HA NOI	DO THI VAN HA	010xxxx068	868xxx823	480237XXXXXX6902	875,810	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
68	111700	CN TAY HA NOI	LE DUC LUONG	010xxxx583	868xxx060	480237XXXXXX6426	76,447	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
69	111700	CN TAY HA NOI	NGUYEN THI THU HUYEN	012xxxx873	868xxx068	480237XXXXXX4566	374,651	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
70	110600	CN THANG LONG	TRAN SONG HUNG	010xxxx655	868xxx215	480237XXXXXX2502	41,914	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
71	110600	CN THANG LONG	NGUYEN NGOC DIEP	010xxxx379	862xxx830	480237XXXXXX3069	61,028	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
72	110600	CN THANG LONG	TRAN XUAN TU	012xxxx179	868xxx638	480237XXXXXX4816	62,379	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
73	110600	CN THANG LONG	PHAM BAO LONG	010xxxx733	862xxx706	480237XXXXXX3591	162,769	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
74	110600	CN THANG LONG	LE TUAN ANH	012xxxx579	862xxx139	480237XXXXXX4664	53,151	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
75	110600	CN THANG LONG	NGUYEN THI THU HA	010xxxx095	868xxx265	480237XXXXXX6512	251,908	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
76	110800	CN THANH HOA	HOANG THI HIEN	010xxxx998	862xxx972	480237XXXXXX0612	239,346	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
77	110800	CN THANH HOA	DO NGOC QUANG	010xxxx217	868xxx375	480237XXXXXX9234	109,762	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
78	111800	CN THU DO	NGUYEN THI CHUYEN	010xxxx865	871xxx087	480237XXXXXX4242	69,424	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
79	111800	CN THU DO	DO THUY TIEN	010xxxx333	868xxx107	480237XXXXXX0600	365,332	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
80	112800	CN TUYEN QUANG	DO BA NHAT	011xxxx029	868xxx249	480237XXXXXX1756	192,256	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
81	112800	CN TUYEN QUANG	LAI THI TUONG VAN	011xxxx590	868xxx252	480237XXXXXX4831	316,185	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
82	111600	CN VAN PHUC	DO TIEN THANG	300xxxx469	868xxx729	480237XXXXXX4566	358,973	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
83	111600	CN VAN PHUC	DANG NGUYEN ANH	300xxxx932	868xxx211	480237XXXXXX9796	165,774	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
84	111600	CN VAN PHUC	VO PHI HAI	010xxxx382	868xxx001	480237XXXXXX7016	363,876	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
85	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN THI NGOC ANH	010xxxx948	862xxx657	480237XXXXXX0939	780,768	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
86	111600	CN VAN PHUC	BUI MAI LONG	011xxxx487	868xxx227	480237XXXXXX7350	108,865	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
87	111600	CN VAN PHUC	DAO HAI MANH	011xxxx145	868xxx725	480237XXXXXX9075	1,409,721	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
88	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN KHANH NGOC	012xxxx148	871xxx990	480237XXXXXX3513	509,386	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
89	112500	CN VINH PHUC	LE THI NGOC BICH	010xxxx905	868xxx933	480237XXXXXX7650	76,592	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
90	112500	CN VINH PHUC	NGUYEN NANG AN	329xxxx241	862xxx072	480237XXXXXX0817	312,723	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
91	112500	CN VINH PHUC	LUONG THI HUNG	011xxxx984	871xxx921	480237XXXXXX9784	801,959	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
92	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	NGUYEN VAN HUNG	010xxxx240	868xxx161	480237XXXXXX6773	315,628	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
93	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	TRAN THI VIET HONG	010xxxx099	860xxx008	480237XXXXXX7973	306,892	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
94	111501	PGD BACH KHOA/CN HAN THUYEN	KHLON OLENA	011xxxx896	868xxx610	480237XXXXXX1587	121,825	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
95	130407	PGD BIEN HOA/CN DONG NAI	PHAM VAN HIEN	010xxxx306	868xxx635	480237XXXXXX8679	858,636	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
96	130102	PGD BINH THANH/CN HCM	NGUYEN NGOC LOI	010xxxx253	868xxx291	480237XXXXXX6266	875,282	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
97	120304	PGD CAM RANH/CN KHANH HOA	LE THI THUY HANG	010xxxx716	868xxx311	480237XXXXXX2444	188,828	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
98	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	TRAN DUC MINH	010xxxx463	868xxx000	480237XXXXXX3196	411,557	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
99	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	HOANG NGOC THUC	011xxxx060	862xxx160	480237XXXXXX4239	267,037	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
100	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	NGUYEN VAN HA	300xxxx339	868xxx866	480237XXXXXX8914	327,224	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
101	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	LUU THI PHUONG LIEN	300xxxx090	862xxx333	480237XXXXXX8421	72,478	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
102	111301	PGD CAU DIEN/CN HA THANH	PHAN LINH CAM	010xxxx834	868xxx306	480237XXXXXX7936	370,747	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
103	111401	PGD CHIEN THANG/CN DONG DO	PHAM HUY TOAN	012xxxx248	868xxx112	480237XXXXXX2278	224,025	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
104	111801	PGD CUA BAC/CN THU DO	TRAN QUOC THANG	308xxxx538	868xxx341	480237XXXXXX2851	148,016	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
105	110214	PGD DAO TAN/CN THANG LONG	TRINH HOA GIANG	012xxxx135	868xxx524	480237XXXXXX6589	31,797	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
106	120502	PGD DIEN BAN/CN QUANG NAM	NGUYEN THI LAN DUNG	010xxxx285	862xxx064	480237XXXXXX4748	36,206	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
107	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	NGUYEN TO NHU	010xxxx859	862xxx801	480237XXXXXX0097	110,032	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
108	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	NGUYEN HUONG GIANG	012xxxx346	868xxx897	480237XXXXXX9956	27,953	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
109	111903	PGD DONG ANH/CN KINH DO	NGUYEN MINH ANH	011xxxx462	871xxx672	480237XXXXXX4546	91,456	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
110	110203	PGD DONG DA/CN THANG LONG	LE VINH GIANG	010xxxx043	868xxx442	480237XXXXXX3797	349,339	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
111	110412	PGD DONG HAI/CN HAI PHONG	NGUYEN THI PHUONG THU	010xxxx708	868xxx559	480237XXXXXX2944	373,977	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
112	120401	PGD DUC TRONG/CN LAM DONG	VU TRAN BAO SON	011xxxx796	868xxx080	480237XXXXXX6636	406,796	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
113	131902	PGD GIA DINH/CN PHU NHUAN	DANG VAN MINH	010xxxx964	868xxx306	480237XXXXXX2394	484,314	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
114	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	LY HAN THANH	012xxxx795	871xxx636	480237XXXXXX2291	27,365	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
115	110301	PGD HA LONG/CN QUANG NINH	BUI THI MUI	050xxxx082	862xxx150	480237XXXXXX7725	122,898	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
116	110301	PGD HA LONG/CN QUANG NINH	VU THI DUNG	010xxxx984	862xxx761	480237XXXXXX7514	531,486	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
117	110603	PGD HO GUOM/CN THANG LONG	AU HA MY	011xxxx193	868xxx468	480237XXXXXX6429	75,822	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
118	110603	PGD HO GUOM/CN THANG LONG	HOANG VAN TAM	012xxxx536	868xxx214	480237XXXXXX2749	30,869	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
119	110603	PGD HO GUOM/CN THANG LONG	DUONG THU TRANG	011xxxx443	871xxx181	480237XXXXXX9132	179,287	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
120	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	HUYNH THANH QUANG	011xxxx582	868xxx324	480237XXXXXX0888	31,800	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
121	110204	PGD HOANG QUOC VIET/CN HA NOI	NGUYEN THI QUYNH CHAU	300xxxx226	868xxx749	480237XXXXXX2178	66,537	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
122	110305	PGD HONG HAI/CN QUANG NINH	LANH THE TUNG	011xxxx726	871xxx113	480237XXXXXX0963	929,944	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
123	110701	PGD HUU LUNG/CN LANG SON	TRIEU THI HONG HAI	010xxxx825	862xxx199	480237XXXXXX8875	38,652	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
124	110601	PGD LAC LONG QUAN/CN THANGLONG	KHUAT DINH NHUAN	300xxxx323	860xxx066	480237XXXXXX4018	326,756	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
125	110208	PGD LE DUC THO/CN THANG LONG	NGUYEN TIEN VINH	012xxxx907	868xxx244	480237XXXXXX8812	185,318	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
126	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	DAM MY NGHIEP	304xxxx684	868xxx154	480237XXXXXX3931	52,494	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
127	130401	PGD LONG THANH/CN DONG NAI	TRAN TRONG NGHIA	010xxxx007	860xxx050	480237XXXXXX5933	25,013	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
128	112001	PGD MO LAO/CN HA DONG	NGO XUAN THUC	000xxxx038	866xxx277	480237XXXXXX2778	94,526	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
129	112001	PGD MO LAO/CN HA DONG	TRAN THI TUYET ANH	010xxxx138	862xxx254	480237XXXXXX4632	27,457	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
130	110304	PGD MONG CAI/CN QUANG NINH	DINH VAN MAN	011xxxx019	871xxx377	480237XXXXXX3201	31,392	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
131	111704	PGD MY DINH/CN TAY HA NOI	PHAM XUAN THO	307xxxx271	868xxx798	480237XXXXXX4313	130,457	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
132	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	NGUYEN HUU DUNG	010xxxx971	868xxx234	480237XXXXXX3120	290,187	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
133	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	NGUYEN KHANH TRINH	012xxxx542	866xxx320	480237XXXXXX4781	35,259	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
134	111402	PGD NGO THI NHAM/CN DONG DO	NGUYEN DIEU ANH	011xxxx409	871xxx821	480237XXXXXX5267	29,895	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
135	111402	PGD NGO THI NHAM/CN DONG DO	DUONG DUC DUNG	010xxxx067	868xxx885	480237XXXXXX2210	78,961	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
136	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	LE THI THANH NHAN	010xxxx101	862xxx639	480237XXXXXX1862	68,690	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
137	110408	PGD NIEM NGHIA/CN HAI PHONG	PHAM TRUNG BINH	012xxxx996	862xxx659	480237XXXXXX1588	76,343	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
138	120107	PGD NUI THANH/CN DA NANG	TRAN THI TUYET HONG	010xxxx987	862xxx633	480237XXXXXX2319	113,517	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
139	120107	PGD NUI THANH/CN DA NANG	NGUYEN NGOC VAN	045xxxx944	862xxx080	480237XXXXXX3851	35,326	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
140	120602	PGD PHU XUAN/CN HUE	PHAM THI NGOC QUYNH	011xxxx831	862xxx133	480237XXXXXX7717	309,218	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
141	110313	PGD QUANG TRUONG/CN QUANG NINH	VO PHI HUNG	010xxxx328	871xxx305	480237XXXXXX1869	384,284	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
142	110308	PGD SO 1/CN QUANG NINH	DANG THI HIEN	010xxxx125	862xxx703	480237XXXXXX1263	469,299	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
143	110403	PGD SONG CAM/CN HAI PHONG	NGUYEN THI DUONG	011xxxx603	868xxx076	480237XXXXXX0583	376,277	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
144	130204	PGD TANPHUOCKHA NH/CN BINH DUONG	PHAM NGUYEN KIM HANG	011xxxx558	868xxx771	480237XXXXXX9250	590,239	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
145	130204	PGD TANPHUOCKHA NH/CN BINH DUONG	NGO KIM THUY	010xxxx535	868xxx756	480237XXXXXX3715	970,264	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
146	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	LE VAN HIEU	012xxxx470	868xxx293	480237XXXXXX9236	260,798	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
147	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	VAN THI SEN	011xxxx976	862xxx457	480237XXXXXX9939	157,996	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
148	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	NGUYEN PHU DOAN TRINH	012xxxx168	868xxx223	480237XXXXXX6856	47,775	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
149	111202	PGD TAY HO/CN HOAN KIEM	TRAN DINH SON ANH MINH	013xxxx387	871xxx598	480237XXXXXX2570	2,000,000	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
150	110215	PGD TAY SON/CN THANG LONG	BUI THI CAN	010xxxx014	862xxx810	480237XXXXXX8877	252,604	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
151	110215	PGD TAY SON/CN THANG LONG	HOANG THI MY HANH	030xxxx085	862xxx967	480237XXXXXX2867	219,625	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
152	111103	PGD THAI THINH/CN BA DINH	NGUYEN QUOC TU	012xxxx727	871xxx683	480237XXXXXX3969	25,178	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
153	110602	PGD THANH XUAN/CN THANG LONG	LE TRINH PHUONG HANG	011xxxx960	868xxx201	480237XXXXXX6916	1,154,569	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
154	130201	PGD THU DAU MOT/CN BINH DUONG	NGUYEN THI HOA	010xxxx003	862xxx731	480237XXXXXX7299	34,823	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
155	130207	PGD THUAN AN/CN BINH DUONG	NGUYEN THI ANH TUYET	011xxxx671	868xxx697	480237XXXXXX0730	289,102	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
156	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	PHAM THI MINH YEN	012xxxx176	871xxx803	480237XXXXXX5336	1,075,546	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
157	110409	PGD THUY NGUYEN/CN HAI PHONG	DAO THI THUY	010xxxx102	868xxx452	480237XXXXXX5427	96,729	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
158	110409	PGD THUY NGUYEN/CN HAI PHONG	NGUYEN THI THUY NGA	010xxxx617	868xxx319	480237XXXXXX4373	47,860	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
159	111601	PGD TON DUC THANG/CN VAN PHUC	NGUYEN THI LAN ANH	011xxxx026	868xxx254	480237XXXXXX5032	52,637	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
160	111405	PGD TRANG AN/ CN DONG DO	DINH THI DIEU LAN	011xxxx109	860xxx094	480237XXXXXX7512	84,649	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
161	110209	PGD TRUNG KINH/CN THANG LONG	NGUYEN THU TRANG	011xxxx576	868xxx453	480237XXXXXX2769	29,603	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
162	111901	PGD TRUNG YEN/CN KINH DO	LUONG QUOC ANH	010xxxx747	868xxx774	480237XXXXXX1920	36,575	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
163	110315	PGD VAN DON/CN QUANG NINH	PHAM THI HUYEN	010xxxx926	862xxx749	480237XXXXXX6540	64,967	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
164	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG TRUNG DUNG	030xxxx700	868xxx012	480237XXXXXX9999	112,355	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
165	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN QUOC HOA	000xxxx443	868xxx784	480237XXXXXX5218	2,000,000	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
166	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI NGOC ANH	000xxxx862	871xxx230	480237XXXXXX5403	236,883	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
167	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN DO THANH	030xxxx150	868xxx429	480237XXXXXX2216	39,969	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
168	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN HAI DUONG	300xxxx745	868xxx041	480237XXXXXX1410	25,058	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
169	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	CAO THI NGOC BICH	012xxxx993	871xxx316	480237XXXXXX7924	1,792,308	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
170	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE DANG KHOA	000xxxx075	868xxx013	480237XXXXXX1974	431,675	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
171	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU NGOC BAO	011xxxx357	868xxx111	480237XXXXXX7903	31,956	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
172	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DO QUANG VINH	010xxxx632	868xxx748	480237XXXXXX9889	1,167,349	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
173	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DUONG QUOC TU	011xxxx095	868xxx021	480237XXXXXX5953	2,000,000	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
174	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGO THU HA	000xxxx454	868xxx014	480237XXXXXX8888	384,641	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
175	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DAO THI THU HUONG	011xxxx714	871xxx622	480237XXXXXX4546	447,362	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
176	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THANH BINH	012xxxx278	868xxx492	480237XXXXXX3038	622,021	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
177	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGO TRAN ANH MINH	010xxxx273	871xxx420	480237XXXXXX5262	892,455	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
178	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE THU HUONG	030xxxx457	868xxx786	480237XXXXXX8250	868,580	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
179	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN VAN LONG	010xxxx468	868xxx258	480237XXXXXX7622	57,483	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
180	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DO VINH QUANG	010xxxx563	868xxx685	480237XXXXXX9999	504,141	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
181	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE DINH TUAN BAO	010xxxx037	874xxx456	480237XXXXXX1815	174,415	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
182	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE THANH TRUNG	010xxxx520	868xxx005	480237XXXXXX7740	244,825	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
183	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU THI LOI	011xxxx147	868xxx452	480237XXXXXX0611	45,499	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
184	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THUY QUYNH	011xxxx501	868xxx415	480237XXXXXX6693	180,252	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
185	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	CAN DANG HUY	011xxxx087	868xxx625	480237XXXXXX6120	326,116	Hoàn tiền theo UD2 kỳ sao kê tháng 7/2024
			TỔNG CỘNG				63,048,247	

Mọi thông tin chi tiết về sản phẩm và chương trình vui lòng liên hệ:
Hotline SHB: *6688 / 024.6275.4332 hoặc Website: www.shb.com.vn